

Số: 42/2025/QĐST-DS

Xuyên Mộc, ngày 22 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2025/TLST - DS ngày 12 tháng 3 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp N, xã X, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Nguyễn Trường T, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Trường T1, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bà Nguyễn Thị O, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: E Đ, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Trường T, đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền đặt cọc là 450.000.000đ (Bốn trăm năm mươi triệu đồng).

Ông Nguyễn Trường T và bà Nguyễn Thị Hiệp đồng Ý hủy hợp đồng đặt cọc ngày 24/01/2022 và ngày 17/7/2022 giữa ông Nguyễn Trường T, bà Trần Thị K với bà Nguyễn Thị H về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất về việc giao dịch diện tích đất chiều ngang 10m, chiều dài hết đất thuộc thửa đất số 06, 15 tờ bản đồ 07 xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Ông Nguyễn Trường T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí 11.300.000đ (Mười một triệu ba trăm nghìn đồng) mà bà H đã nộp theo biên lai thu số 0000296 ngày 11/3/2025 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà H không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- THADS huyện Xuyên Mộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thảo